

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 99 - Các bài học về Nước Thiên đàng.

Phần 6 - Mẻ lưới cuối cùng của ngày tận thế.

Ma-thi-ơ 13:47-53: Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chẳng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cớ ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jêsu phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁷ Again^{G3825}, the kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} unto a net^{G4522}, that was cast^{G906} into^{G1519} the sea^{G2281}, and gathered^{G4863} of every^{G3956} kind^{G1085}: Which^{G3739}, when^{G3753} it was full^{G4137}, they drew^{G307} to shore^{G123}, and sat^{G2523} down^{G2523}, and gathered^{G4816} the good^{G2570} into^{G1519} vessels^{G30}, but cast^{G906} the bad^{G4550} away^{G1854}: ⁴⁹ So^{G3779} shall it be at^{G1722} the end^{G4930} of the world^{G165}: the angels^{G32} shall come^{G1831} forth^{G1831}, and sever^{G873} the wicked^{G4190} from among^{G3319} the just^{G1342}, ⁵⁰ And shall cast^{G906} them into^{G1519} the furnace^{G2575} of fire^{G4442}: there^{G1563} shall be wailing^{G2805} and gnashing^{G1030} of teeth^{G3599}. Jesus^{G2424} saith^{G3004} unto them, Have ye understood^{G4920} all^{G3956} these^{G5023} things? They say^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}. ⁵² Then^{G1161} said^{G2036} he unto them, Therefore^{G1223-G5124} every^{G3956} scribe^{G1122} which is instructed^{G3100} unto the kingdom^{G932} of heaven^{G3772} is like^{G3664} unto a man^{G444} that is an householder^{G3617}, which^{G3748} bringeth^{G1544} forth^{G1544} out of his treasure^{G2344} things new^{G2537} and old^{G3820}. ⁵³ And it came^{G1096} to pass, that when^{G3753} Jesus^{G2424} had finished^{G5055} these^{G5025} parables^{G3850}, he departed^{G3332} thence^{G1564}.

Chữ Nước thiên đàng được chép trong câu 47 trên, đó là chữ βασιλεία- basileia, số 932 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *địa vị nhà Vua, quyền hành của Vua, thuộc tính của Vua, quyền thế, uy quyền thuộc Vua, quyền tối cao, chế độ quân chủ, phép tắc, nguyên tắc, quy định, điều luật, điều lệ, quyền lực, sự cai trị, sự thống trị, quyết định của toà, lĩnh vực, thứ bậc, phẩm chất, năng lực, sức mạnh, quyền năng, quyền phép, bốn tánh, hoàng gia, sự tôn trọng*;

Chữ thiên đàng chép trong câu 47 trên, đó là chữ Οὐρανός- ouranos, số 3772 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Nơi ở của Đức Chúa Trời, nơi của sự sống vui sướng đời đời, liên quan đến quyền phép của Đức Chúa Trời; trời, bầu trời*;

Đức Chúa Jêsu đã dùng ví dụ về công việc của người đánh cá biển để nói về vụ thu hoạch thuộc linh những linh hồn mà Đức Chúa Trời xưng cho là người công bình, được chọn ra từ giữa thế gian để đem họ về thiên đàng, nơi ở của Đức Chúa Trời và cũng là nơi mà từ đó mà loài người đã được hình thành trong lòng của Đức Chúa Trời trước khi loài người được Đức Chúa Trời tạo nên trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của thế gian này.

Thi-Thiên 8:1-9: Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừu địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Thi-Thiên 139:1-16: Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đàng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví như tôi nằm dưới âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi

lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nấn nèn tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nấn nèn cách xảo lại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy.

Chữ sổ (sổ Chúa) được chép trong câu 16 trên, đó là chữ סֵפֶר- sêpher, số 5612 ra từ chữ סָפַר- sâphar, số 5608 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Cuốn sách ghi tên, thuật lại các chi tiết, đăng ký, mô tả, đánh dấu, bằng chứng, trình bày, công bố*;

Trong các bài trước, chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết về kế hoạch của Đức Chúa Trời khi Ngài quyết định tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng của Ngài ở trên trái đất này và qua đó mà chúng ta biết rằng, loài người đã được tạo nên theo sự khôn ngoan và mưu luận của Đức Chúa Trời và loài người được tạo nên trên đất này là để được đào tạo, chọn lọc cho vương quốc của Đức Chúa Trời.

Hết thấy loài người đã được tạo nên, đã được sanh ra và sẽ được sanh ra trên đất này đều đã được hoạch định trong Đức Chúa Trời theo sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài và kế hoạch của Đức Chúa Trời sẽ được chính Ngài hoàn thành theo sự biết trước của Ngài.

1 Phi-e-rơ 1:1-2: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh,ặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!

Ê-phê-sô 1:1-10: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gởi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặng làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất.

Trước khi Đức Chúa Trời quyết định đem Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ vào thế gian này để hoàn tất kế hoạch cứu chuộc loài người, thì Ngài đã dùng những ví dụ thuộc về đất để nói đến những sự liên quan đến sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với kế hoạch cứu chuộc loài người của Ngài.

Ê-sai 29:13-16: Chúa có phán rằng: Vì dân này chỉ lấy miệng tối gần ta, lấy môi miếng tôn ta, mà lòng chúng nó thì cách xa ta lắm; sự chúng nó kính sợ ta chẳng qua là điều răn của loài người, bởi loài người dạy cho; Vì cố đó, ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân này, sự lạ rất là lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị giấu. Khốn thay cho những kẻ giấu kín mưu mình cách thẳm sâu khỏi Đức Giê-hô-va, làm việc mình trong xó tối, và nói rằng: Ai thấy ta, ai biết ta? Các người thật là trái ngược quá, há nên xem người thợ gốm như đất sét sao? Đồ vật há được nói về kẻ làm nên mình rằng: Nó chẳng làm ra ta? Cái bình há được nói về kẻ tạo mình rằng: Nó chẳng có trí hiểu đâu.

Ê-sai 30:9-19: Dân này là bội nghịch, là con cái nói dối, con cái không muốn nghe luật pháp Đức Giê-hô-va; nói với kẻ tiên kiến rằng: Đừng tiên kiến làm chi! nói với kẻ tiên tri rằng: Đừng nói tiên tri về

lễ thật! Hãy nói cho chúng tôi những điều vui thú, hãy lấy những sự huyền hoặc bảo chúng tôi! Hãy lìa khỏi đường, bỏ khỏi lối, cất Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên khỏi mặt chúng tôi! Vậy nên, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên phán như vậy: Vì các người khinh bỏ lời này, cậy điều bạo ngược và trái nghịch, mà nương nhờ những sự ấy, bởi cơ đó, tội các người như tường nề sắp vỡ, lồi ra trên cao, chỉ trong giây phút sẽ thành lình đổ xuống. Ngài sẽ đập bể nó như cái bình thợ gốm bị bể ra, bể ra từng miếng, chẳng tiếc gì; đến nỗi trong những miếng mẻ nó, sẽ chẳng tìm được một mảnh nào để lấy lửa nơi bếp hay là múc nước nơi hồ. Vả, Chúa Giê-hô-va, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, có phán như vậy: Các người sẽ được rồi, là tại trở lại và yên nghỉ; các người sẽ được sức mạnh, là tại yên lặng và trông cậy. Nhưng các người đã không muốn thế! Các người nói rằng: Không; chúng tôi sẽ cưỡi ngựa chạy trốn! Ủ phải, các người sẽ phải chạy trốn. Chúng tôi cưỡi ngựa chạy mau! Ủ phải, những kẻ đuổi theo các người cũng sẽ chạy mau! Một người dọa, ngàn người đi trốn; năm người dọa, các người đều đi trốn, cho đến chừng nào các người còn sót lại như cây vọi trên đỉnh núi, như cờ xí trên gò. Dầu vậy, Đức Giê-hô-va còn chờ đợi để làm ơn cho các người; Ngài sẽ được tôn lên mà thương xót các người; vì Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công nghĩa. Phước thay cho mọi kẻ trông đợi Ngài! Vì dân này sẽ ở trong Si-ôn nơi Giê-ru-sa-lem; người chẳng còn khóc lóc nữa. Khi người kêu, Ngài chắc sẽ làm ơn; mới vừa nghe người, Ngài liền nhậm lời.

Ê-sai 45:7-13: Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dâng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã đẩy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

Giê-rê-mi 18:1-18: Lời của Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi như vậy: Người khá chờ dậy, xuống trong nhà thợ gốm kia, tại đó ta sẽ cho người nghe lời ta. Tôi bèn xuống trong nhà thợ gốm, nầy, nó đang nắn đồ trên cái bàn xoay. Cái bình đã nắn ra bằng đất sét bị hư trong tay người thợ gốm, thì nó lấy mà nắn cái bình khác, tùy ý mình muốn làm. Bấy giờ, có lời Đức Giê-hô-va phán cùng tôi rằng: Đức Giê-hô-va phán: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta đối với các người há chẳng làm được như người thợ gốm hay sao? Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay ta thế ấy. Trong lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đáng nhổ đi, hủy đi, diệt đi; nếu nước mà ta nói đó xây bỏ điều ác mình, thì ta sẽ đổi ý ta đã toan giáng tai họa cho nó. Cũng có lúc nào ta sẽ nói về một dân một nước kia đáng dựng nó, trồng nó; nếu nước ấy làm điều ác trước mắt ta và không nghe tiếng ta, thì ta sẽ đổi ý ta đã định xuống phước cho nó. Vậy nên bây giờ, hãy nói cùng người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem, bảo họ rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta đang gây tai vạ đánh các người, đặt mưu kế hại các người. Ai nầy khá dạy lại khỏi đường ác mình, chữa đường lối mình và công việc mình! Nhưng họ nói rằng: Khéo mất công! Chúng ta cứ theo mưu mình; ai nấy sẽ theo sự cứng cỏi của lòng xấu mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Hãy hỏi trong các nước có ai đã hề nghe sự như vậy không? Gái đồng trinh của Y-sơ-ra-ên đã làm việc đáng ghét. Có ai thấy tuyết của Li-ban lìa bỏ vầng đá nơi đồng bằng chẳng? Hay là có ai thấy nước sông mát từ xa chảy đến mà cạn tắt đi chẳng? Thế mà dân ta đã quên ta; đốt hương cho thần tượng giả dối. Vì vậy, nó đã vấp ngã trong đường mình, trong nẻo cũ, dặng đi trong đường chưa dọn đắp. Nên đất nó trở nên gồ gề, làm trò cười mãi mãi; kẻ qua người lại đều sững sờ và lắc đầu. Ta sẽ làm cho nó tan lạc trước mặt kẻ thù, như bởi trận gió đông; ta xây lũng lại đặng nó, chẳng xây mặt lại trong ngày nó bị tai nạn. Chúng nó bèn nói rằng: Hãy đến, đồng lập mưu nghịch cùng Giê-rê-mi; vì thầy tế lễ chẳng thiếu gì luật pháp, người khôn ngoan chẳng thiếu gì sự khôn ngoan, đấng tiên tri chẳng thiếu gì lời tiên tri. Chúng ta hãy đến, lấy miệng lưỡi mình mà công kích nó, đừng để tai vào lời nó nói chút nào.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để luận về sự cai trị của Đức Chúa Trời liên quan sự cứu rỗi loài người, liên quan đến hình ảnh của người thợ gốm, là bóng về công việc của Đức Chúa Trời, như sau:

Rô-ma 9:1-33: Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi bởi Đức Thánh Linh: tôi buồn bực lắm, lòng tôi hằng đau đớn. Bởi tôi ước ao có thể chính mình bị dứt bỏ, lìa khỏi Đấng Christ, vì anh em bà con tôi theo phần xác, tức là dân Y-sơ-ra-ên, là dân được những sự làm con nuôi, sự vinh hiển, lời giao ước, luật pháp, sự thờ phượng và lời hứa; là dân sanh hạ bởi các tổ phụ, và theo phần xác, bởi dân ấy sanh ra Đấng Christ, là Đấng trên hết mọi sự, tức là Đức Chúa Trời đáng ngợi khen đời đời. A-men. Ấy chẳng phải lời Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thảy đều là người Y-sơ-ra-ên. Cũng không phải vì là dòng dõi của Áp-ra-ham thì hết thảy đều là con cái người; nhưng có chép rằng: Ấy là bởi Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi gọi theo tên người; nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về lời hứa thì được kể là dòng dõi Áp-ra-ham vậy. Vả, lời này thật là một lời hứa: Cũng kỳ này ta sẽ lại đến, Sa-ra sẽ có một con trai. Nào những thế thôi, về phần Rê-be-ca, khi bà ấy bởi tổ phụ chúng ta là Y-sác mà có thai đôi cũng vậy. Vì, khi hai con chưa sanh ra, chưa làm điều chi lành hay dữ hầu cho được giữ vững ý chỉ Đức Chúa Trời, là ý định sẵn bởi sự kén chọn tự do của Ngài, chẳng cứ việc làm, nhưng cứ Đấng kêu gọi, thì có lời phán cho mẹ của hai con rằng: Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ; như có chép rằng: Ta yêu Gia-cốp và ghét Ê-sau. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Có sự công bình trong Đức Chúa Trời sao? Chẳng hề như vậy! Vì Ngài phán cùng Môi-se rằng: Ta sẽ làm ơn cho kẻ ta làm ơn, ta sẽ thương xót kẻ ta thương xót. Vậy điều đó chẳng phải bởi người nào ao ước hay người nào bôn ba mà được, bèn là bởi Đức Chúa Trời thương xót. Trong Kinh Thánh cũng có phán cùng Pha-ra-ôn rằng: Đây là cơ vì sao ta đã đẩy người lên, ấy là để tỏ quyền phép ta ra trong người, hầu cho danh ta được truyền ra khắp đất. Như vậy, Ngài muốn thương xót ai thì thương xót, và muốn làm cứng lòng ai thì làm. Vậy thì người sẽ hỏi ta rằng: Sao Ngài còn quả trách? Vì có ai chống lại ý muốn Ngài được chẳng? Nhưng, hỡi người, người là ai, mà dám cãi lại cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ nào cái bình bằng đất sét lại nói với kẻ nắn nên mình rằng: Sao người đã làm nên ta như vậy? Người thợ gốm há chẳng có quyền trên đất sét, cùng trong một đồng mà làm ra hạng bình để dùng việc sang trọng, lại hạng khác để dùng việc hèn hạ sao? Nếu Đức Chúa Trời muốn tỏ ra cơn thịnh nộ và làm cho biết quyền phép Ngài, đã lấy lòng khoan nhẫn lớn chịu những bình đáng giận sẵn cho sự hư mất, để cũng làm cho biết sự giàu có của vinh hiển Ngài bởi những bình đáng thương xót mà Ngài đã định sẵn cho sự vinh hiển, thì còn nói chi được ư? Đó tôi nói về chúng ta, là kẻ Ngài đã gọi, chẳng những từ trong người Giu-đa, mà cũng từ trong dân ngoại nữa. Như Ngài phán trong sách Ô-sê rằng: Ta sẽ gọi kẻ chẳng phải dân ta là dân ta, kẻ chẳng được yêu dấu là yêu dấu; Lại xảy ra trong nơi Ngài phán cùng họ rằng: Các người chẳng phải là dân ta đâu, cũng tại nơi đó họ sẽ được xưng là con của Đức Chúa Trời hằng sống. Còn Ê-sai nói về dân Y-sơ-ra-ên mà kêu lên rằng: Dầu số con cái Y-sơ-ra-ên như cát dưới biển, chỉ một phần sót lại sẽ được cứu mà thôi; vì Chúa sẽ làm ứng nghiệm lời Ngài cách trọn vẹn và vội vàng trên đất. Lại như Ê-sai đã nói tiên tri rằng: Nếu Chúa vạn quân chẳng để lại một cái mầm của dòng giống chúng ta, thì chúng ta đã trở nên như thành Sô-đôm và giống như thành Gô-mô-rô vậy. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Những dân ngoại chẳng tìm sự công bình, thì đã được sự công bình, nhưng là sự công bình đến bởi đức tin; còn như dân Y-sơ-ra-ên tìm luật pháp của sự công bình, thì không đạt đến luật pháp ấy. Tại sao? Tại họ chẳng bởi đức tin mà tìm, nhưng bởi việc làm. Họ đã vấp phải hòn đá ngăn trở, như có chép rằng: Đây ta để tại Si-ôn một hòn đá ngăn trở, tức là hòn đá lớn làm cho vấp ngã; Hễ ai tin đến thì khỏi bị hổ thẹn.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân mà Ngài đã chọn, chứ không phải là cho muôn dân, thì Ngài đã phán rằng:

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Khi nhận được mạng lệnh này từ Đức Giê-hô-va, dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận thức được dù họ đang sống

trong thân thể xác thịt như mọi dân trên đất này, nhưng tâm linh họ lại đang sống trong bóng của sự chết, nghĩa là khi xác thịt của họ qua đời thì tâm linh của họ sẽ chết đời đời, sẽ không thể được chuộc lại.

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài mà tâm linh họ sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời. Nhưng từ thầy tế lễ cho đến dân thường trong Y-sơ-ra-ên đã không tin vào các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán, nên họ thấy đều phạm tội, hết thầy đều lui đi, lia bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình, cho nên Đức Giê-hô-va đã sai các đấng tiên tri của Ngài đến để cảnh cáo họ, từ các vua, các thầy tế lễ và dân sự, để họ nhận biết tội lỗi mình mà ăn năn, hầu cho được cứu ra khỏi quyền lực của tội và sự chết, nhưng họ đã không chấp nhận ý muốn của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ phải bị phó cho bị bắt làm phu tù, như Lời Chúa đã phán.

Ê-sai 28:1-29: Khốn thay cho mảo triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Này, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mảo triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giầy đập dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mảo triều thiên chói sáng và mảo miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nứt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cắt nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uế đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lìa khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Này là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giầy đập. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai các tội tố của Ngài, là các đấng tiên tri, tức là những người được Đức Giê-hô-va ban ơn cho được hiểu sự tri thức và nói ra những sự sẽ được ứng nghiệm đúng kỳ theo ý muốn của Đức Giê-hô-va và các lời của các đấng tiên tri nói ra đó sẽ như lưỡi mà người ta dùng để đánh cá vậy, hết thầy người ta đều sẽ bị lưỡi luật pháp công bình của Đức Giê-hô-va bắt lấy, nhưng không phải hết thầy những người bị lưỡi bắt đó thì đều sẽ phải chết, vì chỉ những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và noi theo thì những người đó sẽ được cứu, còn những người không chịu tin, mà lại dấy lên chống đối thì sẽ bị bắt và bị phán xét.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 10 và 11 trên như sau:

“Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này.”

“For precept^{H6673} must be upon precept^{H6673}, precept^{H6673} upon precept^{H6673}; line^{H6957} upon line^{H6957}, line^{H6957} upon line^{H6957}; here^{H8033} a little^{H2191}, and there^{H8033} a little^{H2191}: 11 For with stammering^{H3934} lips^{H8193}

and another^{H312} tongue^{H3956} will he speak^{H1696} to this^{H2088} people^{H5971} .”

Chữ **giềng mỗi** (precept^{H6673}) trong câu 10 đó là chữ צַו - tsav, số 6673 ra từ chữ צַוה - tsavah, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mạng lệnh, điều răn, sự chỉ định, sự bổ nhiệm chức vụ, sự uỷ nhiệm, lời tiên tri* ;

Chữ **hàng** chép trong câu 10 đó là chữ קָו - qav, số 6957 ra từ chữ קָוה - qavah, số 6960 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dây buộc, sự liên kết, sự kết nối, thước đo độ thẳng, đường kẻ, giới hạn, ranh giới, phép tắc, nguyên tắc, điều luật, để buộc lại, để tuyển lựa, để thu lượm*;

2 Ti-mô-thê 3:16-17: **Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.**

Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự trong lòng của người ta, nên khi Ngài giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, thì Ngài đã chỉ định A-rôn và chọn ra một chi phái, là người Lê-vi để họ chuyên tâm lo việc giảng dạy luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho qua những người Lê-vi mà sự sáng của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho dân Y-sơ-ra-ên và quyền phép của sự sáng đó sẽ biến đổi họ cho được nên một dân thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời. Ý muốn của Đức Chúa Trời không hề thay đổi, nên khi dân Y-sơ-ra-ên và các thầy tế lễ dòng Lê-vi lìa bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để trực tiếp thi hành ý muốn của Đức Chúa Trời, là điều mà Đức Chúa Trời đã từng phán bảo Môi-se và A-rôn cùng các chi phái Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo, hầu cho họ và dòng dõi hậu tự của họ sẽ được sống.

Đức Chúa Jêsus Christ đã làm trọn công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho Ngài, đó là Đức Chúa Jêsus đã gọi những người mà Đức Chúa Cha đã chọn và Ngài đã truyền dạy cho họ hết thấy những gì mà Đức Chúa Cha đã phán bảo và sau khi Ngài đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao, trước khi bị người ta bắt và đóng đinh Ngài lên thập tự giá, qua lời Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha mà chúng ta được biết lẽ thật này.

Giăng 17:1-26: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã**

ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Căn cứ theo những điều mà sứ đồ Giăng đã chép lại lời cầu nguyện của Chúa Jêsus thành văn tự thì trong các lời đó đều ẩn chứa những sự tri thức cùng những sự nhúng nhựt các nguyên tắc, các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ cho những người sẽ được Thánh-Linh của Ngài chỉ định vào chức vụ đánh lưới người biết mà làm theo, thì các chữ **Con** được nhắc đến trong lời cầu nguyện trên không chỉ nói về chính Chúa Jêsus mà còn nói đến mọi Lời đã nói ra từ miệng của Đức Chúa Trời nữa, vì Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho người ta được đổi nên mới theo ý muốn của Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời, cai trị hết thảy mọi loài xác thịt, từ người ta cho đến các loài súc vật, vì thế cho nên khi người nào vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho người đó được trở nên người mới theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời.

Khi một người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và làm theo thì ấy không phải trí khôn của xác thịt người ta sẽ làm được điều đó, nhưng bởi sự tin, vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời mà người ấy đã giao phó chính sự sống mình cho Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sẽ hợp pháp để cứu chuộc người đó ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cũng như chính Đức Chúa Jêsus đã giao phó hết mọi sự cho Đức Chúa Trời, ngay cả khi người ta bắt Ngài để giết Ngài thì Đức Chúa Jêsus cũng cứ phó thác mọi sự cho Đức Chúa Trời, chứ Ngài không tự mình bênh vực mình để giải cứu mình khỏi tay của những người gian ác, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã khiến Đức Chúa Jêsus vượt qua sự chết mà được sự sống lại vinh quang và được hưởng quyền phép cao nhất trong các quyền phép ở trên trời và trên đất này.

Phi-líp 2:5-11: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Để có đủ đức tin mà phó thác mọi sự thuộc về sự sống mình cho Đức Chúa Trời, thì trước hết, Đức Chúa Jêsus phải nhận được sự ban cho Nước Thiên đàng từ Đức Chúa Cha, như chính Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi nơi để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus được Ngài sai đi truyền giáo, thì ấy là họ đã được Chúa Jêsus giao nhiệm vụ thuộc về Nước Thiên đàng và như vậy, tâm linh họ đã được nhận lãnh sự ban cho Nước Thiên đàng, nhưng lúc bấy giờ các môn đồ chưa nhận ra điều đó cho đến khi họ vui mừng trở về báo cáo công việc với Chúa Jêsus: **“Kể đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; nầy, ta sai các ngươi đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các ngươi vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà nầy! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các ngươi sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các ngươi. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các ngươi, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà nầy sang nhà khác. Hễ các ngươi vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn**

cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phải bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ ta; còn ai bỏ ta, ấy là bỏ Đấng đã sai ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Nay, ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jê-sus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai. Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng rằng: Phước cho mắt nào được thấy điều các người thấy! Vì ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri và vua chúa ước ao thấy điều các người được thấy, mà chẳng từng được thấy, ước ao nghe điều các người đã được nghe, mà chẳng từng được nghe. (Lu-ca 10:1-24)

Khi Đức Chúa Jê-sus bắt đầu thi hành chức vụ, Ngài đã gọi những người mà Đức Chúa Cha đã chỉ định cho được làm môn đồ Ngài.

Mác 1:16:20: Ngài đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy Si-môn với Anh-rê, em người, đang thả lưới dưới biển; vì hai người vốn làm nghề chài. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người. Tức thì hai người bỏ chài lưới mà theo Ngài. Đi một đôi xa xa, Ngài thấy Gia-cơ, con Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang vá lưới trong thuyền. Ngài liền kêu hai người; thì họ để Xê-bê-đê, cha mình, ở lại trong thuyền với mấy người làm thuê, mà theo Ngài.

Chúa Jê-sus đã không nói rằng Ngài sẽ dạy họ trở nên những người truyền Đạo Tin-Lành, nhưng Ngài đã phán với họ rằng: **Hãy theo ta, và ta sẽ khiến các người trở nên tay đánh lưới người.**

Trong những người mà Chúa Jê-sus đã chọn cho được làm môn đồ Ngài, thì những người đầu tiên được chọn đó đều là dân đánh cá và họ biết rõ ý nghĩa của chữ đánh lưới người có ý nghĩa như thế nào.

Cá thì có rất nhiều loài cũng như loài người có nhiều dân tộc vậy, nhưng các cá có thể được chia ra làm bốn loại theo cách sống của chúng, đó là có loại cá ăn nổi, sống ở những vùng nước nông, gần mặt nước. Với loài cá này người ta có thể sử dụng lưới quăng (còn được gọi là chài) để ném bắt đàn cá mà người ta có thể nhìn thấy. Loài cá thứ hai là sống trong vùng nước lững, không quá sâu mà cũng không quá gần mặt nước và loài này thường sống theo đàn, di chuyển theo đàn để săn mồi theo đàn và chúng thường sống tại các vùng nước chảy, các dòng hải lưu và chúng thay đổi vùng sống theo mùa. Đối với loài cá này, người ta thường dùng lưới vây bằng cách sử dụng nhiều thuyền thả lưới trải rộng ra để vây đàn cá, và khi mép lưới vây đã gặp nhau thì họ bắt đầu kéo lưới thu hẹp lại và đàn cá bị vây bởi lưới đó sẽ hoảng sợ mà không biết phương cách giải cứu mình, vì chúng sống theo bản năng mà không có khả năng lặn sâu nên chúng không biết lặn xuống để thoát ra, vì thế cho nên chúng bị người đánh cá dồn lại và thu hẹp đáy lưới mà bắt trọn cả đàn.

Loài cá khác nữa sống trong vùng nước sâu, thường là cá to, lặn được sâu và chúng có thân hình to và nặng, thường sử dụng tốc độ để săn mồi đàn cá nhỏ hơn, nên để đánh bắt được loài cá này, người ta phải sử dụng lưới bẫy hoặc bắn tên để bắt.

Loài cá nữa là loài không có vây, hoặc vây nhỏ thường sống dưới đáy nước, trong bùn, sát bùn. Loài cá này thường ngụy trang thân hình chúng theo màu của cát, bùn, san hô để ẩn mình khi rình bắt mồi. Loài cá này thường sống đơn lẻ, không nhiều và người ta chỉ đánh bắt chúng qua các dụng cụ chuyên dùng như phóng

tên, đĩa đâm hoặc dùng lưới vùi tại những nơi khi nước cạn dòng thì bãi bùn đó sẽ bị phơi ra. Như vậy, loài cá này sẽ bị mắc cạn vì không biết mình bị lưới vùi vây chúng. Khi nước cạn, người ta rải lưới và cài lưới tại vùng có bãi bùn đó và dùng các cọc làm dấu để giữ lưới. Toàn bộ lưới được vùi trước đó sẽ được ngấp bởi thủy triều lên cho đến khi nước bắt đầu rút xuống đủ độ cao cho mép trên của lưới, bấy giờ người ta sẽ cho thuyền nhỏ lần theo lưới mà kéo mép trên của lưới đó lên những cây cọc mà người ta đã cắm trước đó khi họ vùi lưới. Khi lưới đã được kéo lên thì tạo thành một bức vách bằng lưới bủa khắp vùng bãi đó, khiến những cá đã bơi vào trong vùng đó khi nước thủy triều lên sẽ bị kẹt lại bởi vách lưới này. Khi nước cạn, người ta sẽ đi bộ trên bãi đó mà nhặt cá bỏ vào giỏ.

Ma-thi-ơ 13:47-53: Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chẳng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cố ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jêsus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.

Trong bài chúng ta học hôm nay thì biển là bóng về thế gian, lưới được thả xuống biển đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra cho cả thế gian nghe và các Lời đó bao gồm các mạng lệnh, các điều răn cùng các lời tiên tri, những sự mách bảo của Đức Chúa Trời.

Những cá bị lưới bắt được đó không phải hoàn toàn là nói về những người nghe Đạo mà tin nhận Chúa, nhưng là hết thảy những người đã nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng ra bởi các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hành động và chính Ngài là Đấng Biết và Làm Chứng sẽ phân loại người ta. Đối với những người nghe Đạo mà tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ và sống theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời thì họ sẽ được xưng là người công bình, còn những người tin Chúa nhưng không sống xứng đáng với tiêu chuẩn mà Đức Chúa Trời đã định thì những người đó sẽ bị loại khỏi những người được xưng công bình. Những người bị loại này sẽ bị bỏ lại trên đất này trong ngày Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất lên không trung mà gặp Chúa. Những người bị bỏ lại đó vì không đạt tiêu chuẩn đó sẽ có thể sẽ được cứu rỗi, nếu họ sống theo Lời của Đức Chúa Trời, từ chối danh con thú (666), từ bỏ hết thảy mọi tội lỗi (*theo như Lời của Đức Chúa Trời đã định ra là tội lỗi*) thì họ sẽ được cứu như cứu qua lửa vậy:

Khải huyền 6:9-11: Khi Chiên Con mở ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có những linh hồn của kẻ đã chịu giết vì đạo Đức Chúa Trời và vì lời chứng họ đã làm. Chúng đều kêu lên lớn tiếng rằng: Lạy Chúa là Đấng thánh và chân thật, Chúa trì hoãn xét đoán và chẳng vì huyết chúng tôi báo thù những kẻ ở trên đất cho đến chừng nào? Có kẻ bèn cho họ mỗi người một cái áo trắng dài; và có lời phán rằng phải ở yên ít lâu nữa, cho đến khi được đủ số người cùng làm việc và anh em mình phải bị giết như mình vậy.

Những người đã tin Chúa rồi nhưng lại sa ngã, phạm tội chối bỏ Chúa, phạm tội đến nỗi chết, phạm tội chống nghịch Đức Thánh-Linh, chống lại Lễ thật, khi họ qua đời thì linh hồn của họ sẽ bị giam tại một nơi được gọi là “*thung lũng xám*”, nơi này biệt riêng trong không trung và các linh hồn đó sẽ phải chờ cho đến ngày phán xét lớn chung với hết thảy những linh hồn không xứng đáng với sự sống đời đời.

Khải huyền 20:1-15: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những

kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đang dở dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dở dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

Ma-thi-ơ 13:47-48: Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi.

Khi lưới đầy là nói về thời kỳ thu hoạch, gặt hái vật đã gieo, là bóng về ngày tận thế, khi Hội-thánh được Đức Thánh-Linh cất lên không trung để được gặp Đức Chúa Jêsus Christ, mà sự **kéo lên bờ** là bóng.

Người đánh cá không chỉ nói về các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng là nói về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, Đấng cùng làm việc với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Chính Ngài làm việc với các môn đồ và qua các môn đồ mà Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra và những Lời được công bố ra đó chính là lưới thuộc linh mà Đức Thánh-Linh là Người đánh cá mà Chúa Jêsus đã phán.

Chữ **giống tốt** đó là chữ καλός- kalos, số 2570 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Tốt, đẹp, hay, có giá trị lớn, quý giá, có đức hạnh tốt, trung thực, chân thật, xứng đáng, thoả mãn yêu cầu,*

Chữ **rổ (bỏ vào rổ)** đó là chữ ἄγγειον- aggeion, số 30 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cái thùng, chỗ chứa, chậu, lọ, con thuyền;*

Ma-thi-ơ 13:49-50: Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiền răng.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁴⁹So ^{G3779} shall it be at ^{G1722} the end ^{G4930} of the world ^{G165}: the ^{G32} angels ^{G1831} shall come ^{G1831} forth ^{G1831}, and sever ^{G873} the wicked ^{G4190} from among ^{G3319} the just ^{G1342}, ⁵⁰ And shall cast ^{G906} them into ^{G1519} the furnace ^{G2575} of fire ^{G4442}: there ^{G1563} shall be wailing ^{G2805} and gnashing ^{G1030} of teeth ^{G3599}.

Chữ **thiên sứ** được chép trong câu 49 đó là chữ ἄγγελος- aggelos, số 32 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *kẻ đem tin tức đến, sứ giả, thiên sứ, mục sư;*

Chữ **chia** được chép trong câu 49 này, đó là chữ ἀφορίζω- aphorizo, số 873 ra từ chữ ἀπό- apo, số 575 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Loại bỏ, phân rẽ, phân chia, sự đình chỉ, sự chấm dứt, hạn chế, huỷ bỏ.*

Trong thực tế, chúng ta không thấy các thiên sứ trực tiếp làm công việc này khiến người ta có thể nhìn thấy, nhưng Lời của Đức Chúa Trời chính là sứ giả đến từ thiên đàng của Nước Đức Chúa Trời khi được công bố ra khỏi môi miệng của tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, bấy giờ quyền phép của sự sáng thật sẽ làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã sai khiến các Lời đó, như Chúa Jêsus đã phán: **Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình. Ai yêu cha mẹ hơn ta thì không đáng cho ta; ai yêu con trai hay là con gái hơn ta thì cũng không đáng cho ta; ai không vác cây thập tự mình mà theo ta, thì cũng chẳng đáng cho ta.** (Ma-thi-ơ 10:34-38)

Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì Đức Thánh-Linh sẽ nhìn vào lòng của những người nghe các Lời đó và Ngài thấy rõ những tư tưởng của người ta và Ngài sẽ lựa chọn người ta đó theo tiêu chuẩn của Nước Thiên đàng.

Ma-thi-ơ 12:30-37: **Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thâm hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Ma-thi-ơ 13:51-52: **Các người có hiểu mọi điều đó chẳng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cớ ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jê-sus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.**

Khi Chúa Jê-sus phán: **Vì cớ ấy**, nghĩa là khi các Lời mà Chúa Jê-sus vừa phán ví dụ đó ra thì những người nào được gọi là **thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra**. Chữ **chủ nhà** đây theo tiếng Hy-lạp có nghĩa là *chủ hộ, người làm đầu của một gia đình, người quản gia*, tức là những người được Đức Thánh-Linh chọn và xức dầu cho để được hầu việc Ngài, sẽ nhận biết trách nhiệm của mình phải làm cho bấy chiên của đồng cỏ Chúa, đó là: **đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra**, tức là kiểm tra lại hết thảy mọi điều mà mình đã dùng để chặn dất bấy chiên, để nhận biết được những sự mình đã được Chúa trang bị cho để giảng dạy, chặn dất bấy chiên đi đúng đường lối của Chúa, hầu cho chiên được khoẻ mạnh cả phần thân, hồn và tâm linh.

Chúng ta có thể hiểu được ý nghĩa của sự dạy dỗ này qua thư tín của sứ đồ Phao-lô:

Hê-bơ-rơ 6:1-9: **Ấy vậy, chúng ta phải bỏ qua các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ, mà tấn tới sự trọn lành, chớ nên lập lại nền nữa, tức là: từ bỏ các việc chết, tin Đức Chúa Trời, sự dạy về phép báp têm, phép đặt tay, sự kẻ chết sống lại, sự phán xét đời đời. Ví bằng Đức Chúa Trời cho phép, thì chúng ta sẽ làm điều đó. Vì chưng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã nếm sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, nếm đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sỉ nhục tỏ tường. Vả, một đám đất nhờ mưa được nhuận mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gốc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt. Hỡi những kẻ rất yêu dấu, dầu chúng ta nói vậy, vẫn còn đang trông đợi những việc tốt hơn từ nơi anh em, là những việc đưa đến sự cứu rỗi.**

Trên đây là các lời tri thức mà Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để chuyển lời cảnh báo tới các Hội thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ trong những ngày sau rốt này, vì có nhiều hệ phái Tin-Lành đã chỉ làm thủ tục của tôn giáo, đó là họ chỉ dạy người ta các tín lý căn bản của Tin-Lành mà Phao-lô đã dùng cụm từ **“các điều sơ học về Tin Lành của Đấng Christ”** để nói đến các điều đó, mà bỏ qua việc chính họ phải vào được trong Nước Thiên đàng và họ phải có trách nhiệm dẫn đưa những người tin Chúa vào trong Nước Thiên đàng (hay còn được gọi là *Nước Đức Chúa Trời*) nữa, tức là những công việc mà sứ đồ Phao-lô đã nói là **những việc đưa đến sự cứu rỗi**.

Khi nói đến **sự cứu rỗi** là nói đến sự chuộc lại linh hồn (*tâm linh*) người ta, là linh hồn người ta, là người bề trong, được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời và theo ảnh tượng của Ngài, là điều mà Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, hết thảy người ta phải nhờ Đức Thánh-Linh và nước (*là Lễ thật- là nước hằng sống*) mà sanh lại để thấy được và vào được Nước Đức Chúa Trời.

Chữ **kho** được chép trong Ma-thi-ơ 13:52 đó là chữ οἰκοδεσπότης- oikodespotes, số 3617 ra từ chữ

οἶκος- oikos, số 3624 và chữ δεσπότης- despotes, số 1203 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Đầu của thân thể, Chủ của gia đình, Nơi cư ngụ, đền thờ, Chúa, Chủ;**

Ngoài ý nghĩa của việc người hầu việc Chúa phải kiểm tra lại hết thấy mọi sự mà mình đã nhận lãnh từ nơi Chúa để giảng dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời, thì người hầu việc vào thời kỳ sau rốt này phải nhảy bèn về những sự đã được mách bảo mà cầu xin Đức Thánh-Linh tỏ cho mình biết những sự mà bấy chiên của Chúa phải được trang bị, hầu cho bấy chiên có đủ sức để tỉnh thức và giữ vững đức tin cùng sự được nên thánh cho xứng đáng được đón về thiên đàng trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 24:42-51: **Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đặng cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng.**

1 Phi-e-rơ 5:1-11: **Tôi gởi lời khuyên nhủ này cho các bậc trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra: hãy chặn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bẩn, bèn là hết lòng mà làm, chẳng phải quản trị phần trách nhiệm chia cho anh em, song để làm gương tốt cho cả bầy. Khi Đấng làm đầu các kẻ chăn chiên hiện ra, anh em sẽ được mào triều thiên vinh hiển, chẳng hề tàn héo. Cũng khuyên bọn trẻ tuổi, hãy phục theo các trưởng lão. Hết thấy đối đãi với nhau phải trang sức bằng khiêm nhường; vì Đức Chúa Trời chống cự kẻ kiêu ngạo, mà ban ơn cho kẻ khiêm nhường. Vậy, hãy hạ mình xuống dưới tay quyền phép của Đức Chúa Trời, hầu cho đến kỳ thuận hiệp Ngài nhắc anh em lên; lại hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay sẵn sóc anh em. Hãy tiết độ và tỉnh thức: kẻ thù nghịch anh em là ma quỷ, như sư tử rống, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được. Hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự nó, vì biết rằng anh em mình ở rải khắp thế gian, cũng đồng chịu hoạn nạn như mình. Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho. Nguyên xin quyền phép về nơi Ngài, đời đời vô cùng! A-men.**

VĂN-CHÂU